

PHỤ LỤC 2

Kết quả triển khai thực hiện 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết Tỉnh uỷ năm 2023 (kèm Báo cáo số 525-BC/TU ngày 01/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
1.	Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng, có thực chất phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; phát huy vai trò công tác dân vận; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí		
1.1	Tiếp tục tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy vai trò, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 25-CTr/TU ngày 01/10/2022 của Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết của Trung ương; Nghị quyết Đại hội, các văn bản cụ thể hóa và phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI thành những hành động, việc làm cụ thể tại từng đơn vị, địa bàn. Tổ chức các hoạt động, Lễ kỷ niệm cấp quốc gia 110 năm Ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát. Tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trong mọi lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội; khơi dậy và phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm triển khai thực hiện phong trào thi đua đạt kết quả. Chú trọng đề cao trách	<p>Tổ chức Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII nghiêm túc, hiệu quả. Kết quả tổ chức bằng hình thức trực tuyến với 167 điểm cầu gồm 1 điểm cầu cấp tỉnh, 9 điểm cầu cấp huyện và 157 điểm cầu cấp xã, trong đó, ngày 05/12/2022 có 6.231 đại biểu (tỉnh 228, huyện 821, xã 5.182) và ngày 06/12/2022 có 6.301 đại biểu (tỉnh 218, huyện 808, xã 5.275); 48.371/49.512 đảng viên.</p> <p>Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU (số 363-BC/TU, ngày 16/02/2023) và ban hành công văn của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc triển khai phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” năm 2023 và những năm tiếp theo; tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát (số 210-KH/TU, ngày 03/01/2023); tổ chức hội thảo khoa học kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát; triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới và Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030; kết quả, điểm cầu cấp tỉnh có 98 đại biểu, cấp huyện 373 đại biểu và 2.562 đại biểu cấp xã.</p> <p>Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ phối hợp tổ chức tọa đàm “Nâng cao năng lực cụ thể hóa thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng”; tọa đàm chủ đề “Xây dựng, nuôi dưỡng, nhân rộng gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII; tọa đàm chủ đề “Xây dựng ‘điển hình’, học tập ‘điển hình’, bắt kịp ‘điển hình’ và vượt qua ‘điển hình’” nhằm tiếp tục quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và cả hệ thống</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>nhiệm, tính tiến công của người đứng đầu, lan tỏa đến từng cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến đồng bộ trong cả hệ thống chính trị, sự phối hợp hiệu quả giữa các ngành, các cấp. Quan tâm vận động các đảng viên gương mẫu, thực hiện tốt chủ trương của Tỉnh ủy về việc thu hồi đất phục vụ các công trình, dự án và đất C2, K22, đất quốc phòng... để tạo sự lan tỏa trong Nhân dân.</p>	<p>chính trị nội dung, phương châm “Hai chân, ba mũi” và phương thức thi đua “Xây dựng ‘điền hình’, học tập ‘điền hình’, bắt kịp ‘điền hình’ và vượt qua ‘điền hình’” theo Chỉ thị số 01-CT/TU.</p> <p>Lãnh đạo tổ chức sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Chương trình số 25-CT/TU, ngày 07/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 08/4/2022 của Tỉnh ủy về việc “<i>thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị</i>” về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.</p> <p>Ban hành Chương trình số 39-CTr/TU, ngày 05/4/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong tình hình mới; xây dựng dự thảo Quy định về tiêu chí xây dựng mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”, “xây dựng chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện”.</p> <p>Ban hành quyết định chuyển giao 12 tổ chức đảng, 436 đảng viên trong các Ngân hàng Thương mại Nhà nước trực thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh, đảng bộ cấp huyện về Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương; sắp xếp lại đồng bộ theo mô hình chung của hệ thống chính trị đối với Đảng bộ cơ sở Khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện Châu Thành và Đảng bộ bộ phận Khu phố 3 và Khu phố 6, trực thuộc Đảng ủy phường Phú Khương và thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, chỉ đạo của Trung ương.</p>	
1.2	<p>Chuẩn bị tốt các nội dung cho công tác sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Làm rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu</p>	<p>Các cấp ủy tập trung tổ chức sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2020-2025 nhằm kiểm điểm, đánh giá kết quả đã đạt được qua nửa nhiệm kỳ, chỉ ra những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bổ sung những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, hiệu quả, nhằm thực hiện đạt và vượt các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội. Đến cuối tháng 5/2023, hoàn thành việc tổ chức hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện NQĐH XI</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (trọng tâm là 18 văn bản cụ thể hoá Nghị quyết). Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ theo chỉ đạo bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.</p>	<p>Đảng bộ tỉnh (2020-2025).</p>	
	<p>Triển khai có chiều sâu, thực hiện có kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.</p>	<p>Tổ chức quán triệt, học tập chuyên đề 2023 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay và tổ chức tập huấn báo cáo viên triển khai chuyên đề 2023 cho 32 báo cáo viên cấp huyện và tương đương. Các đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc nội dung chuyên đề cho 46.761/47.661 cán bộ, đảng viên.</p> <p>Lãnh đạo tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW. Qua 02 năm triển khai thực hiện, toàn tỉnh xuất hiện 521 mô hình sáng tạo, những cách làm hay ở các cấp; biểu dương, khen thưởng 4.056 gương điển hình, trong đó: 01 tập thể, 02 cá nhân được nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 01 tập thể và 02 cá nhân được nhận Bằng khen Ban Tuyên giáo Trung ương; các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ đã khen 826, cấp cơ sở khen 3.230 gương điển hình. Đang đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 01 tập thể, 02 cá nhân; Ban Tuyên giáo Trung ương tặng bằng khen 01 tập thể và 02 cá nhân; Bí thư Tỉnh uỷ có thư khen 03 tập thể, 02 cá nhân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen cho 04 tập thể, 05 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.</p> <p>Đề xuất Bằng khen Thủ tướng Chính phủ tặng 01 tập thể, 02 cá nhân; Ban Tuyên giáo Trung ương tặng 01 tập thể và 02 cá nhân; Thư khen của Bí thư Tỉnh uỷ tặng 03 tập thể, 02 cá nhân; Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng 04 tập thể, 05 cá nhân có thành tích trong thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
1.3	<p>Lãnh đạo xây dựng và thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 với phương châm “<i>Lãnh đạo nội dung gì thì kiểm tra, giám sát nội dung đó</i>”, có liên thông nội dung kiểm tra, giám sát từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra về nội dung và đối tượng kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm theo Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; kiểm tra tài chính Đảng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ động phát hiện để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm về quản lý tài chính, tài sản, các nguồn quỹ cơ quan. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, tiêu cực hoặc có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài; đồng thời giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.</p>	<p>Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy năm 2023 với 08 chuyên đề kiểm tra, giám sát (05 chuyên đề kiểm tra, 04 chuyên đề giám sát) đối với 26 tập thể, 27 cá nhân, trong đó, phân công đồng chí Bí thư và các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy làm trưởng 04 đoàn kiểm tra, 01 đoàn giám sát, 03 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm trưởng 01 đoàn kiểm tra, 02 đoàn giám sát. Đến nay, 06 đoàn kiểm tra, giám sát¹ đã thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó 01 đoàn kiểm tra² đã ban hành thông báo kết luận; 03 đoàn kiểm tra, giám sát đang thực hiện theo quy trình, dự kết kết thúc trong tháng 11/2023. Thông báo phân công Tổ giám sát thường xuyên năm 2023 đối với 04 tổ chức đảng và 04 đồng chí cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý³; thông báo kết luận kiểm tra chấp hành 15 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lũy kế từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã kiểm tra chấp hành 33 đồng chí trong Tỉnh ủy.</p> <p>Hoàn thành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các dự án/gói thầu do Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế AIC và các doanh nghiệp thuộc “hệ sinh thái” AIC (AIC) thực hiện từ năm 2011 đến năm 2021; thành lập Đoàn xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đồng chí Nguyễn Trung Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Bến Tre theo; kết luận xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.</p> <p>Các tổ chức đảng thi hành kỷ luật 168 đảng viên, tăng 3,06% so cùng kỳ năm 2022 (168/163 đảng viên), bằng các hình thức: Khiển trách 105, Cảnh cáo 30, Cách chức 01 và Khai trừ 32 đảng viên. Nội dung vi phạm chủ yếu như: Những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, cấp ủy viên; việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành quy chế làm</p>	

¹ Đoàn Kiểm tra 769, 846, 850. Đoàn giám sát 777, 847, 848.

² Đoàn Kiểm tra 769.

³ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban cán sự đảng và đồng chí Bí thư Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác; tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương; văn bằng, chứng chỉ; mất thẻ đảng; chính sách dân số...	
1.4	<p>Tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác dân vận; triển khai thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng gần dân, sát dân, hiểu dân, vì Nhân dân; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và công tác dự báo, nắm tình hình Nhân dân với phương châm “Công tác dân vận luôn đi trước một bước” góp phần tạo sự đồng thuận và tham gia của Nhân dân trong việc triển khai, thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân; chú trọng phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng. Lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân, Công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028 đạt kết quả.</p>	<p>Tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác dân vận, Ban Dân vận Tỉnh ủy tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành chương trình công tác dân vận năm 2023; các văn bản chỉ đạo công tác dân vận, hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Tất cả các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã ban hành và triển khai thực hiện khá tốt chương trình/kế hoạch công tác dân vận của cấp ủy.</p> <p>Để thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong việc triển khai, thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, Ban Dân vận Tỉnh ủy kịp thời và chủ động phối hợp UBND tỉnh, các ngành liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo 428 tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021- 2025.</p> <p>Tham mưu Thường Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC và phong trào thi đua “Dân vận khéo”: Tiếp tục phối hợp xây dựng và phát sóng chuyên mục “Dân vận khéo” mỗi tháng một kỳ trên sóng Đài Phát thanh và truyền hình Bến Tre. Ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi “Dân vận khéo” trong tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre năm 2023 (cấp huyện trong tháng 8/2023; cấp tỉnh tháng 10/2023). Thẩm định 232 mô hình Dân vận khéo đăng ký cấp tỉnh năm 2023 từ các địa phương, đơn vị.</p> <p>Thực hiện chủ trương Trưởng Ban Dân vận không đồng thời là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, đến nay đã có 9/9 huyện đã củng cố xong nhân sự; kiện toàn nhân sự các phòng chuyên môn Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Dân vận các huyện, thành phố đảm bảo hoạt động ổn định.</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
1.5	<p>Nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp tục tăng cường giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong tham gia chất vấn các vấn đề cử tri và đại biểu quan tâm.</p>	<p>(1) Nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảng đoàn Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 78-KH/ĐĐHĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Đảng đoàn HĐND tỉnh về nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh Bến Tre khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, nhất nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND tỉnh. - Đảng đoàn HĐND tỉnh đã lãnh đạo tổ chức thành công kỳ họp thứ 8 (kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất), kỳ họp thứ 9 (kỳ họp giữa năm 2023) và kỳ họp thứ 10 (kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất), HĐND tỉnh khóa X. Công tác chuẩn bị kỳ họp được Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, chủ động và đúng quy định. Thường trực HĐND tỉnh sớm trình Đảng đoàn HĐND tỉnh cho ý kiến và xin chủ trương Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức kỳ họp. Sau khi được Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tổ chức kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp liên tịch với các cơ quan có liên quan để thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong công tác chuẩn bị kỳ họp; quy định cụ thể thời gian hoàn thành các văn bản trình kỳ họp để đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu, phục vụ công tác thẩm tra và tiếp xúc cử tri. Quá trình chuẩn bị kỳ họp được Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo sâu sát, thường xuyên, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh. - UBND tỉnh và các cơ quan liên quan đã có nhiều nỗ lực trong việc chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp, các tài liệu cơ bản đạt yêu cầu. UBND tỉnh đã Báo cáo giải trình đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri qua tiếp xúc cử tri trước kỳ họp; giải trình đầy đủ ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của Tổ đại biểu. - Công tác thông tin tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp được quan tâm thực hiện. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh kịp thời thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí về nội dung, chương trình kỳ họp; phối hợp tổ chức truyền hình trực tiếp phiên khai mạc, phiên thảo luận, phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp; đồng thời, tổ chức trực tiếp diễn biến của kỳ họp trên cả hệ thống truyền thanh của các xã, phường, thị trấn để cử tri và Nhân dân có điều kiện theo dõi, giám sát hoạt động của HĐND tỉnh. - Hoạt động tiếp xúc cử tri được các đại biểu quan tâm, thực hiện tốt; 	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>qua đó, kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, chuyển UBND tỉnh giải trình. Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh rà soát các ý kiến, kiến nghị của cử tri, lựa chọn những vấn đề được nhiều đại biểu, cử tri và dư luận quan tâm để UBND tỉnh báo cáo trực tiếp tại phiên khai mạc kỳ họp (có truyền hình trực tiếp) cho cử tri được biết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các kỳ họp diễn ra nghiêm túc, đúng quy định; chủ tọa điều hành đúng nội dung chương trình đề ra, kết luận rõ ràng trong các phiên. Sau kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã ký ban hành nghị quyết đúng thời gian quy định; hoàn thiện các văn bản liên quan đến kỳ họp; tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri; tổ chức họp rút kinh nghiệm kỳ họp. - Các dự thảo Nghị quyết được trình tại các kỳ họp trong năm về cơ bản đều đảm bảo đúng chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tuân thủ quy trình xây dựng và ban hành nghị quyết theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. <p>2) Đảng đoàn HĐND tỉnh tập trung phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh trong việc tham gia chất vấn các vấn đề được cử tri và đại biểu quan tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để chuẩn bị cho phiên chất vấn và trả lời chất vấn, trước mỗi kỳ họp thường lệ, Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo Thường trực HĐND tỉnh có văn bản gửi các đại biểu HĐND tỉnh yêu cầu nghiên cứu các vấn đề nhiều cử tri và đại biểu HĐND tỉnh quan tâm để đặt vấn đề chất vấn tại kỳ họp. Sau khi đại biểu HĐND tỉnh gửi phiếu chất vấn, Thường trực HĐND tỉnh tiến hành họp, xem xét các nội dung chất vấn của đại biểu, nhất là những nội dung trùng để có sự trao đổi, thống nhất với các đại biểu khi đặt vấn đề chất vấn. - Tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa X, phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra trong không khí dân chủ, thẳng thắn, cởi mở. Các vấn đề được đại biểu đặt ra để chất vấn là những vấn đề bức xúc, quan trọng được Nhân dân và cử tri tỉnh nhà rất quan tâm, phát huy vai trò giám sát trực tiếp của HĐND tỉnh tại kỳ họp. - Tại kỳ họp, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa X làm cơ sở để đại biểu HĐND tỉnh và cử tri tỉnh nhà theo dõi, giám sát việc thực hiện các cam kết của UBND tỉnh và những người được chất vấn. 	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>(3) Đối với việc tăng cường giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, Đảng đoàn HĐND tỉnh đã lãnh đạo đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh. Theo đó, Thường trực HĐND tỉnh sẽ giám sát Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa X. Hiện tại, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng báo cáo giám sát, trong tháng 11 năm 2023, Đoàn giám sát sẽ đi khảo sát thực tế và làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh để thông quan dự thảo báo cáo kết quả giám sát. - Ngoài việc quan tâm giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh quan tâm giám sát, khảo sát, làm việc với các cơ quan chức năng để xem xét việc giải quyết đơn thư của công dân. Trong năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo Ban Pháp chế HĐND tỉnh khảo sát và làm việc với các cơ quan về giải quyết đơn của bà Huỳnh Đặng Duyên Ngọc, bà Lê Thị Hồng, ông Bùi Ngọc Ân, thành phố Bến Tre; đơn bà Cao Thị Lắm, huyện Ba Tri; ông Huỳnh Công Đức huyện Bình Đại.</p>	
1.6	<p>Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung lãnh đạo phòng, chống và xử lý tình trạng tham nhũng vặt. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.</p>	<p>Cụ thể hóa, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương; lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính, CCTP và PCTN, TC theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>Ban hành Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác nội chính, PCTN, TC và CCTP (theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng); Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trong tình hình mới; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động hội; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác PCTN, TC năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; các Công văn</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác nội chính, CCTP và PCTN, TC...</p> <p>Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nền nếp Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị (tiếp 38 lượt/61 công dân; làm việc với 04 người đứng đầu cấp ủy). Theo dõi, nắm tình hình kết quả xử lý các vụ án, vụ việc liên quan đến lĩnh vực nội chính, tham nhũng, tiêu cực, đảm bảo theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>Cho chủ trương xử lý 03 vụ án theo đúng tinh thần Chỉ thị số 26-CT/TW của Bộ Chính trị.</p> <p>Theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2023, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, CCTP và PCTN, TC. Thực hiện tốt nhiệm vụ Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh; chủ động thực hiện một số công việc khác liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được giao.</p>	
2.	Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp ngang tầm nhiệm vụ; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương		
2.1	<p>Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; triển khai thực hiện Đề án thí điểm tạo nguồn cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Lãnh đạo tổ chức bầu cử trường ấp, khu phố nhiệm kỳ 2023-2028. Xây dựng phương án điều chỉnh đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; tập trung rà soát, hoàn thiện các tiêu chí thành lập phường đối với các xã Mỹ Thạnh An, Bình Phú, Phú Hưng,</p>	<p>Thực hiện Thông báo số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; triển khai thực hiện Kế hoạch số 195-KH/TU ngày 07/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023-2026; Kế hoạch số 196- KH/TU ngày 17/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.</p> <p>Trong năm 2023, đã ban hành quyết định tổ chức lại, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, xếp hạng các cơ quan, đơn vị, tổ chức⁴ đảm</p>	

⁴ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý các KCN; Trung tâm Khoa học và Công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Khởi nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>Sơn Đông để được xét công nhận trong năm 2024. Cụ thể hoá Thông báo số 20-TB/TW ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị xử lý kỷ luật; Kế hoạch quản lý biên chế giai đoạn 2023-2026, Kế hoạch sử dụng biên chế từng năm (từ năm 2023 đến năm 2026).</p>	<p>bảo đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hội⁵. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “<i>Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả</i>”.</p> <p>Ban hành Kế hoạch quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và Kế hoạch sử dụng biên chế năm 2023 đảm bảo tiến độ và chất lượng. Thực hiện tinh giản đúng theo lộ trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, theo đó năm 2023 khôi chính quyền địa phương đã giảm được 442 biên chế (22 biên chế công chức, 420 biên chế sự nghiệp) đúng lộ trình đề ra; trình Bộ Nội vụ thẩm định thực hiện tinh giản biên chế 147 trường hợp.</p> <p><i>Công tác xây dựng đề án vị trí việc làm:</i> Thực hiện hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng đề án điều chỉnh tạm thời vị trí việc làm, để làm cơ sở tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức khi có sự sắp xếp tổ chức bộ máy trong thời gian chờ Trung ương có hướng dẫn về vị trí việc làm công chức, viên chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP. Triển khai Thông tư 12/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành các văn bản hướng dẫn các ngành, lĩnh vực giao thông vận tải, công thương, nội vụ xây dựng Đề án vị trí việc làm ngay sau khi có hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.</p> <p>Công tác bầu cử trường ấp, khu phố nhiệm kỳ 2023 - 2028 được tập trung triển khai thực hiện tốt, đảm bảo an toàn, đúng quy định. Về xây</p>	

tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Quan trắc trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Xếp hạng 13 đơn vị sự nghiệp công lập (Bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thành phố, Trung tâm) thuộc Sở Y tế.

⁵ Quyết định giải thể Hội Chiến sĩ Cách mạng Việt Nam bị địch bắt, tù đày tỉnh Bến Tre. Quyết định công nhận bổ sung thành viên HĐQT Quỹ hỗ trợ Phụ nữ phát triển kinh tế tỉnh. Quyết định cho phép thành lập Hiệp hội năng lượng tái tạo tỉnh Bến Tre.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>dụng Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Bến Tre đến năm 2030 đang được tập trung triển khai thực hiện⁶.</p> <p>Tổ chức đánh giá tiêu chí thành lập phường đến năm 2025 đối với xã Mỹ Thạnh An, Bình Phú, Phú Hưng, Sơn Đông - thành phố Bến Tre; qua đánh giá xã Mỹ Thạnh An đạt 13/18 tiêu chuẩn, Bình Phú 13/18 tiêu chuẩn, Phú Hưng 12/18 tiêu chuẩn, Sơn Đông 13/18 tiêu chuẩn; qua đó xã Mỹ Thạnh An, Phú Hưng sẽ hoàn thành các tiêu chuẩn thành lập phường vào năm 2024; xã Bình Phú, Sơn Đông sẽ hoàn thành các tiêu chuẩn thành lập phường vào năm 2025.</p>	
2.2	<p>Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chức danh diện Trung ương quản lý; phê duyệt rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương (năm 2023), nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031; thực hiện công tác cán bộ đúng quy định, xây dựng và triển khai Kế hoạch luân chuyển cán bộ. Tăng cường nắm tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề về chính trị nội bộ; tập trung rà soát về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay để kịp thời phục vụ cho công tác cán bộ và công tác phát triển đảng viên.</p>	<p>Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chức danh diện Trung ương quản lý năm 2023, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và văn bản chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương (dự kiến thông qua Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lệ kỳ tháng 11/2023).</p> <p>Thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ; triển khai thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Tập trung nắm tình hình an ninh chính trị nội bộ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, thẩm định lịch sử chính trị phục vụ công tác cán bộ theo kế hoạch.</p>	
2.3	<p>Triển khai thực hiện các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; cải thiện môi trường làm việc, sớm có giải pháp khắc phục tình trạng công chức,</p>	<p>Cụ thể hóa thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.</p>	

⁶ Lựa chọn tổ chức, đơn vị thẩm định giá Dự toán chi phí đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Bến Tre đến năm 2030; thành lập Tổ giúp việc thực hiện các thủ tục liên quan đến xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Bến Tre đến năm 2030; xây dựng đề cương, nhiệm vụ Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Bến Tre đến năm 2030; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 - 2030.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	viên chức xin nghỉ việc.		
3.	Thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; thực hiện đồng bộ các giải pháp góp phần tăng thu ngân sách; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) cao hơn mức 9,3%		
3.1	Tập trung và đổi mới mạnh mẽ các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch, đầu tư với cách làm phù hợp, thiết thực, hiệu quả ở trong nước và nước ngoài. Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư thực sự chất lượng, có kết quả.	<p><i>Công tác xúc tiến thương mại:</i> Thường xuyên cập nhật tình hình thị trường, thông tin hàng hóa, dự báo thị trường, cơ hội kinh doanh, nhóm hỗ trợ doanh nghiệp để thông tin đến DN. Từng bước phát triển và hỗ trợ DN sử dụng hiệu quả sàn giao dịch thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị thông minh trong điều hành, quản lý và phát triển kinh doanh. Tổ chức tốt các hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm: tổ chức Hội chợ Công nghiệp - Thương mại và Âm thực Xuân Quý Mão năm 2023; giới thiệu và hỗ trợ 04 doanh nghiệp tham gia Hội chợ Xuân Hậu Giang năm 2023; tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Bến Tre (với hơn 80 sản phẩm của 18 đơn vị sản xuất kinh doanh trong tỉnh). Tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh Bến Tre trên 12 hội chợ trong nước; 03 phiên chợ “Đưa hàng Việt về nông thôn” tại huyện Thạnh Phú, huyện Mỏ Cày Nam và huyện Mỏ Cày Bắc. Tổ chức 03 lượt đoàn Bến Tre đi xúc tiến thương mại nước ngoài⁷. Gửi Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Thái Lan về việc hỗ trợ, hướng dẫn việc ký kết “Ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Bến Tre, Việt Nam và tỉnh thuộc Vùng Đông Bắc, Thái Lan”. Hỗ trợ giới thiệu doanh nghiệp tỉnh tham gia Đoàn giao dịch xúc tiến thương mại và Diễn đàn giao thương tại Tokyo, Nhật Bản và chương trình Đoàn Giao dịch thương mại tại Úc. Tổ chức và tham gia 06 Hội nghị kết nối giao thương, cung cầu hàng hóa tại các tỉnh, thành.</p> <p><i>Công tác xúc tiến đầu tư:</i> Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ Danh mục ưu tiên kêu gọi đầu tư tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2025 cùng với Quy hoạch tỉnh; ban hành quy định tiêu chí ưu tiên thu hút dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức “Toạ</p>	

⁷ Đoàn làm việc với Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam nhằm xúc tiến hỗ trợ Bến Tre xuất khẩu các sản phẩm thế mạnh sang thị trường Trung Quốc; Đoàn Xúc tiến Thương mại và đầu tư tại Thái Lan năm 2023; Đoàn tham gia diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam-Ả-rập Xê-út tại Hà Nội.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>đàm Xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch giữa tỉnh Bến Tre với Đại sứ Việt Nam tại các nước”; tổ chức Đoàn xúc tiến đầu tư tại Vương quốc Thái Lan; tổ chức đoàn Xúc tiến Đầu tư tại Nhật Bản (Đặc biệt là Hội thảo XTĐT “Bến Tre - Tiềm năng và cơ hội đầu tư” thu hút hơn 170 đại biểu với hơn 150 doanh nghiệp Nhật Bản).</p>	
3.2	<p>Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi doanh nghiệp hoạt động ổn định, phát triển. Thực hiện có hiệu quả công tác khuyến công; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ xanh vào sản xuất, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao năng lượng, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường trong và ngoài nước.</p>	<p><i>Về hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:</i> Tổ chức Hội nghị doanh nghiệp đầu xuân với sự tham dự của hơn 200 đại biểu là doanh nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; tổ chức buổi đối thoại với doanh nghiệp đề tháo gỡ vướng mắc về vay vốn và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; phối hợp với Hiệp hội hàng tiêu dùng Việt Nam (VACOD) tổ chức Hội nghị doanh nghiệp tỉnh Bến Tre kết hợp giao lưu doanh nhân 03 miền Bắc - Trung - Nam nhân ngày Doanh nhân Việt Nam; tổ chức 03 kỳ cà phê doanh nghiệp, 01 lần đối thoại với doanh nghiệp về chuyên đề tín dụng, qua đó lãnh đạo tỉnh trực tiếp giải đáp thắc mắc và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.</p> <p>Triển khai kế hoạch hoạt động khuyến công bám sát mục tiêu, kế hoạch đề ra. <i>Khuyến công quốc gia:</i> Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến cho 05 cơ sở công nghiệp nông thôn (kinh phí hỗ trợ 1.500 triệu đồng). <i>Khuyến công địa phương:</i> Triển khai thực hiện các hoạt động với tổng kinh phí là 4.959 triệu đồng; đã tham mưu hội đồng hợp xét duyệt thông qua danh mục 25 đề án đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị, phát triển sản xuất và 01 Đề án đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải. Hiện đã được phê duyệt kinh phí hỗ trợ 06 đề án, với tổng kinh phí hỗ trợ 1.346 triệu đồng và đang tiếp tục hỗ trợ các đơn vị xây dựng hồ sơ đề án theo danh mục được duyệt.</p>	
3.3	<p>Triển khai có kết quả Đề án số 01-ĐA/TU ngày 09/01/2021 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hoá các quy định, điều kiện liên quan đến sản xuất, kinh doanh góp phần cải thiện</p>	<p>Triển khai thực hiện tốt Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022 - 2030. Ngoài ra, nhằm thực hiện mục tiêu “Thực hiện Đề án CCHC, có giải pháp, kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh vào nhóm 20 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước”; UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>môi trường đầu tư. Sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, phấn đấu giải ngân đạt 100%; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tham mưu quyết định chủ trương đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực và mất nhiều thủ tục hành chính... Đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách theo hướng tăng khả năng thu hút đầu tư, đa dạng hóa các hình thức hợp tác công tư phù hợp với quy định của pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ triển khai 11 công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội.</p>	<p>công tác CCHC năm 2023, trong đó đưa ra các nhiệm vụ trọng tâm của từng lĩnh vực⁸.</p> <p>Triển khai kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023, thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC. Theo đó, sẽ kiểm tra công tác CCHC tại 12 cơ quan, đơn vị (06 sở, 03 UBND cấp huyện và 03 UBND cấp xã). Đến nay, đã tiến hành kiểm tra tại 04 cơ quan, đơn vị theo kế hoạch.</p> <p>Tổ chức thành công Hội nghị phân tích, đánh giá các chỉ số liên quan đến công tác CCHC của tỉnh và công bố Chỉ số PAR-INDEX, Chỉ số SIPAS của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, thành phố năm 2022 (đã công bố các chỉ số tháng 5 năm 2023), đồng thời phân tích đánh giá những tồn tại và hạn chế mà Trung ương chỉ ra để kịp thời có các giải pháp khắc phục; báo cáo phục vụ phiên giải trình về nguyên nhân tụt giảm các chỉ số liên quan đến CCHC và giải pháp khắc phục. Xây dựng, triển khai kế hoạch tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu cải cách hành chính năm 2023”.</p> <p>Tỉnh đã thành lập Tổ công tác kiểm tra tình hình giải ngân, thường xuyên đôn đốc tiến độ triển khai các dự án; nhất là tập trung theo dõi sát tiến độ 11 công trình/dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 ước đạt 91,39% kế hoạch. Trong năm, có 55 dự án/công trình khởi công mới; dự kiến đến cuối năm có 252 dự án/công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.</p>	
3.4	<p>Thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn, tích hợp; phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu; thu hút, khuyến khích đầu tư, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỉ trọng các ngành chế biến, chế tạo. Tạo điều kiện phát triển các nghề mới phù hợp với tiềm năng của từng địa phương theo chủ trương “Mỗi xã một sản phẩm”, đồng thời tập trung phát triển, nâng cấp các sản phẩm đã được đánh giá phân loại; phấn đấu trong năm phát triển ít nhất 45 sản phẩm OCOP mới và có sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch</p>	<p><i>Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP):</i> Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bến Tre năm 2023. Lũy kế đến nay có 239 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên với 91 chủ thể OCOP.</p> <p><i>Chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM):</i> Công tác xây dựng NTM tiếp tục được các ngành, các cấp tích cực triển khai. Ước cả năm 2023, tỉnh công nhận 15 xã NTM, 07 xã NTM nâng cao, 02 xã NTM kiểu mẫu; lũy kế toàn tỉnh có 95 xã NTM (trong đó có 30 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 04 xã đạt NTM kiểu mẫu), 07 xã đạt 15 - 18 tiêu chí, 37 xã đạt 10 - 14 tiêu chí. Đã phê duyệt Đề án huyện NTM nâng cao Chợ Lách và Đề án huyện NTM Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Châu Thành và Thạnh Phú;</p>	

⁸ Chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN, hiện đại hóa nền hành chính, cải cách tài chính công và phân công trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị rõ ràng.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>cộng đồng và điểm du lịch được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, 100% sản phẩm OCOP được thương mại hóa. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình số 30-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tập trung tối đa các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ và thực hiện có kết quả triển khai Đề án xây dựng huyện đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại các huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Thạnh Phú, Châu Thành và Bình Đại. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả “Ngày Chủ nhật Nông thôn mới” đi vào thực chất. Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ cao; cơ cấu lại thị trường du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản của tỉnh. Tổ chức chu đáo, thành công hội nghị xúc tiến đầu tư vào tỉnh Bến Tre.</p>	<p>các huyện đang tổ chức triển khai thực hiện; đến nay, huyện Mỏ Cày Nam đạt cơ bản 09/09 tiêu chí huyện NTM giai đoạn 2021 - 2025, các huyện còn lại đạt cơ bản từ 03 - 05 tiêu chí; huyện Chợ Lách tự đánh giá cơ bản đạt 04/09 tiêu chí huyện NTM nâng cao. Phong trào “Ngày Chủ nhật Nông thôn mới” tiếp tục được triển khai, thu hút được 202.653 người (trong đó người dân tham gia chiếm 58,6%); tổng kinh phí huy động thực hiện là 12,8 tỷ đồng.</p> <p>UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình số 30-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.</p> <p>Phối hợp với các đơn vị và các ngành liên quan truyền thông, quảng bá du lịch Bến Tre⁹.</p>	
3.5	<p>Tổ chức công bố và triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phối hợp triển khai thực hiện Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện đạt hiệu quả</p>	<p>Công tác lập Quy hoạch tỉnh Bến Tre được tập trung khẩn trương triển khai thực hiện, đến nay hồ sơ quy hoạch tỉnh đã cơ bản hoàn thiện. Ngày 07/9/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-HĐND về thông qua Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hiện đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.</p> <p>Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị về Phương hướng phát</p>	

⁹ Triển khai trung bày ấn phẩm giới thiệu sản phẩm dịch vụ du lịch Bến Tre phục vụ 03 sự kiện trong tỉnh; xây dựng các bảng quảng bá du lịch Bến Tre ngoài trời tại thành phố Bến Tre và các; tổ chức các hoạt động có liên quan đến Du lịch tại Tuần lễ Văn hóa - Thể thao - Du lịch biển huyện Thạnh Phú năm 2023; triển khai thực hiện cuộc thi ảnh “Nụ cười Bến Tre” và cuộc thi ảnh đẹp “Du lịch biển Bến Tre”;...

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>Chương trình số 26-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh liên kết phát triển giữa tỉnh Bến Tre với các tỉnh/thành, nhất là các tỉnh ABCD Mêkong, tiểu vùng duyên hải phía Đông đồng bằng sông Cửu Long; phối hợp triển khai Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025. Thực hiện có hiệu quả Chương trình số 28-CTr/TU ngày 19/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.</p>	<p>triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và triển khai thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW; đề tập trung chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo 13, trên cơ sở đó Ban Chỉ đạo đã ban hành Quy chế hoạt động tại Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 06/12/2022, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký giúp việc và Chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo đến năm 2030.</p> <p>Tích cực tham gia liên kết vùng, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với TP. Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ và Tiểu vùng Duyên hải phía Đông. Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội và ký kết các thỏa thuận hợp tác giữa TP. Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành vùng ĐBSCL đến năm 2025; triển khai kế hoạch phối hợp với TP. Hồ Chí Minh triển khai thực hiện các nội dung trong thỏa thuận hợp tác. Phối hợp với các tỉnh Tiểu vùng Duyên hải phía Đông ĐBSCL xây dựng và triển khai Kế hoạch liên kết Tiểu vùng năm 2023 trên 10 nhóm nội dung, công việc liên kết cụ thể.</p> <p>Hoạt động của các HTX, THT tiếp tục được củng cố; công tác theo dõi, quản lý, hỗ trợ và phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ của nhà nước về kinh tế tập thể ngày càng chặt chẽ và có bước cải thiện tốt; năng lực một số HTX có chuyển biến tốt nhưng vẫn còn chậm. Trong năm, thành lập mới 15 HTX và 65 THT; giải thể, xóa tên 04 HTX và 24 THT; toàn tỉnh hiện có 190 HTX, với 49.447 thành viên, tổng vốn điều lệ 321,546 tỷ đồng; thành lập mới 65 THT, nâng tổng số toàn tỉnh hiện có 1.167 THT với 21.314 thành viên. Đã tiếp nhận và hỗ trợ 47 hồ sơ đề nghị hỗ trợ với tổng số tiền 2.382 triệu đồng theo Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.</p>	
3.6	<p>Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình “Đồng Khởi khởi nghiệp và Phát triển doanh nghiệp”, Kế hoạch phát triển 5.000 doanh nghiệp (DN) và xây dựng 100 doanh nghiệp dẫn đầu; triển khai quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ DN khởi nghiệp, DN dẫn đầu. Tổ chức các chương trình kết nối DN với thị trường; hỗ trợ kết nối dự án, ý</p>	<p><i>Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và PTĐN:</i> Các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và phát triển DN được thực hiện thường xuyên và liên tục, mang tính đổi mới và toàn diện. Trong năm 2023, tiếp và làm việc với 230 dự án, ý tưởng, hộ kinh doanh (HKD) chuyển lên DN; có 60 HKD chuyển lên DN, đạt 16,04% kế hoạch, 170 DN khởi nghiệp, đạt 127,82% kế hoạch; hỗ trợ 333 lượt DN thực hiện các thủ tục tạm ngừng kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký kinh doanh, đăng ký thành lập mới, chuyển từ HKD lên</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>tương khởi nghiệp với các nhà đầu tư, quỹ đầu tư trong và ngoài nước; kết nối cộng đồng khởi nghiệp với các đơn vị truyền thông uy tín.</p>	<p>DN; hỗ trợ 217 lượt cơ sở vật chất, hội trường cho các đơn vị tổ chức sự kiện về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; hiện có 04 DN, dự án khởi nghiệp đăng ký làm việc thường xuyên tại không gian làm việc chung Mekong Innovation Hub; giới thiệu 02 lượt DN tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi, kết quả có 01 DN tiếp cận với số vốn 02 tỷ đồng. Tổ chức 16 lớp đào tạo với 1.236 học viên tham dự về phát triển và nâng cao năng lực cho DN, đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho cán bộ đoàn trên địa bàn tỉnh.</p> <p><i>Triển khai quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ DN:</i> Tổ chức triển khai Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 05/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Ban hành Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 08 TTHC ban hành mới lĩnh vực chính sách đặc thù khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Bến Tre thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 về phê duyệt 08 quy trình nội bộ ban hành mới lĩnh vực chính sách đặc thù khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre; triển khai xây dựng và phát hành tài liệu truyền thông Nghị quyết số 09/2023/HĐND ngày 05/7/2023.</p>	
3.7	<p>Quản lý thu, chi ngân sách một cách chặt chẽ, hiệu quả, có kế hoạch nuôi dưỡng nguồn thu hợp lý, bảo đảm thu ngân sách đạt kế hoạch đề ra, chi ngân sách theo tiên độ dự toán được giao và triệt để tiết kiệm. Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả gắn với nâng cao chất lượng; tập trung tín dụng vào sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, 11 công trình, dự án trọng điểm của tỉnh gắn với định hướng phát triển về hướng Đông; thúc đẩy tín dụng xanh hỗ trợ phát triển bền vững.</p>	<p><i>Thu ngân sách nhà nước</i> trên địa bàn năm 2023 ước đạt 5.560 tỷ đồng, đạt 103,19% dự toán Trung ương giao và đạt 100,04% dự toán địa phương phân đầu, bằng 98,67% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 5.430 tỷ đồng, đạt 103,27% chỉ tiêu Trung ương giao, đạt 100,04% chỉ tiêu địa phương phân đầu, bằng 98,28% so cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu khoảng 130 tỷ đồng, đạt 100% chỉ tiêu Trung ương giao và địa phương phân đầu, tăng 18,41% so cùng kỳ. Ước tổng chi ngân sách năm 2023 là 12.956,7 tỷ đồng, đạt 102,16% dự toán Trung ương giao và đạt 94,09% dự toán địa phương phân đầu, tăng 23,78% so cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên 6.994,7 tỷ đồng, đạt 99,63% dự toán địa phương, chi đầu tư phát triển 5.734,1 tỷ đồng, đạt 91,39% kế hoạch vốn.</p> <p><i>Hoạt động ngân hàng</i> phát triển an toàn, ổn định; các chương trình, chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh, góp phần phục hồi và phát triển</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>kinh tế được triển khai kịp thời. Tổng vốn huy động tăng 11% so đầu năm; tổng số tiền cho vay lũy kế tăng 13% so với năm trước; dư nợ tăng 10% so đầu năm, tập trung chủ yếu vào các đối tượng ưu tiên theo chủ trương, định hướng phát triển của tỉnh; nợ xấu chiếm khoảng 1,5% tổng dư nợ.</p>	
3.8	<p>Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển các lĩnh vực theo định hướng phát triển nông nghiệp sạch, hiệu quả là nền tảng; phát triển công nghiệp chế biến, năng lượng và xây dựng đô thị là động lực tăng trưởng; phát triển thương mại, dịch vụ, ngành du lịch là mũi nhọn. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh và quản lý.</p>	<p><i>Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển các lĩnh vực theo định hướng phát triển nông nghiệp sạch, hiệu quả là nền tảng:</i> Đến nay, toàn tỉnh có 67 THT, 71 HTX tham gia và chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực và đạt được một số kết quả khả quan. Đã hình thành nên các vùng sản xuất trên các đối tượng như: dứa, cây ăn trái, cây giống - hoa kiểng, con heo, con bò, con tôm. Hiện nay, toàn tỉnh có 24.818 ha sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ, GAP và tương đương; trong đó, dứa là 17.846 ha; cây ăn trái 697,22 ha; thủy sản 6.275 ha. Đến nay toàn tỉnh có 31 vùng trồng xuất khẩu (58 mã số) với diện tích 486,90 ha; có 08 mã số vùng trồng nội địa với tổng diện tích 195,89 ha. Bên cạnh, Ngành Nông nghiệp đã ban hành các Kế hoạch về vùng sản xuất tập trung đối với dứa, heo, bò, tôm biển và hoa kiểng.</p> <p><i>Phát triển công nghiệp chế biến, năng lượng và xây dựng đô thị là động lực tăng trưởng; phát triển thương mại, dịch vụ, ngành du lịch là mũi nhọn:</i> Tạo điều kiện thuận lợi và kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giúp DN ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ DN tiếp cận và phát triển thương mại điện tử; tổ chức tốt các hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm. GTSX ngành sản xuất chế biến dứa (Giá so sánh 2010) năm 2023 ước đạt 3.750 tỷ đồng, tăng 2,74% so với cùng kỳ, chiếm 9,48% so với GTSX công nghiệp toàn tỉnh; KNXXK dứa năm 2023 ước đạt 420 triệu USD, tăng 1,63% so với cùng kỳ, chiếm 27,45% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. GTSX ngành sản xuất chế biến thủy sản (Giá so sánh 2010) năm 2023 ước đạt 5.000 tỷ đồng, tăng 4,17% so với cùng kỳ, chiếm 12,64% so với GTSX công nghiệp toàn tỉnh; KNXXK hàng thủy sản năm 2023 ước đạt 90 triệu USD, tăng 5,52% so với cùng kỳ, chiếm 5,88% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. GTSX công nghiệp hỗ trợ (Giá so sánh 2010) năm 2023 ước đạt 3.570 tỷ đồng, tăng 3,48% so với cùng kỳ, chiếm 9,03% so với GTSX công nghiệp toàn tỉnh.</p> <p><i>Năng lượng:</i> Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh được phê duyệt 19 dự án điện gió (19 nhà máy) và tỉnh đã cấp chủ trương thực hiện với tổng công suất 1.007,7 MW, trong đó có 10/19 dự án đang triển khai các</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>thủ tục pháp lý, 09/19 dự án đã triển khai lắp đặt hoàn thành các tuabin với công suất khoảng 365,9 MW. Lũy kế tổng công suất đóng điện hòa lưới là 221,05MW¹⁰. Ngoài ra, tỉnh cũng trình xin chủ trương thực hiện dự án “Khu tổ hợp Hydro xanh Bến Tre” làm dự án thí điểm cho ngành công nghiệp sản xuất Hydro xanh tại Việt Nam; đang xem xét vị trí đề xuất thực hiện dự án điện sinh khối tại huyện Giồng Trôm.</p> <p><i>Về phát triển đô thị:</i> Công tác quán triệt, tuyên truyền chủ trương, Nghị quyết về phát triển đô thị được quan tâm thực hiện nghiêm túc; toàn tỉnh hiện có 24 đô thị; phê duyệt 07 nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng huyện, các địa phương hiện đang triển khai lập đồ án quy hoạch để trình thẩm định và phê duyệt; đã phê duyệt 03 quy hoạch phân khu, chi tiết¹¹; đang tập trung triển khai lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị trên địa bàn tỉnh¹². Công tác phát triển đô thị hiện có 04 dự án đã chọn được nhà đầu tư¹³, 01 dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư¹⁴, 09 dự án đang xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, 20 dự án đã thông qua Nghị quyết HĐND tỉnh danh mục dự án thu hồi đất, đang thực hiện các bước lập hồ sơ đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư.</p> <p><i>Hoạt động du lịch:</i> Đang phục hồi tốt; công tác quản lý Nhà nước về du lịch luôn được tăng cường; phục hồi và phát triển du lịch trong tình hình mới bước đầu đạt nhiều kết quả khả quan. Ước tổng lượt khách du lịch đạt</p>	

¹⁰ Trong đó có 93,05 MW được áp dụng giá điện theo Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam và 128 MW được áp dụng giá điện tạm thời với mức giá bằng 50% giá trần tại Quyết định số 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023 ban hành khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyên tiếp. Dự kiến đến cuối năm 2023 sẽ tiếp tục đóng điện đưa vào vận hành với công suất 144,85 MW điện gió. Hiện tại, các dự án này đã xây dựng hoàn thành đang đàm phán giá điện với Công ty mua bán điện

¹¹ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị Tây Bắc, thành phố Bến Tre; Quy hoạch chi tiết dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới Đông Bắc phường Phú Khương, thành phố Bến Tre; Quy hoạch chi tiết dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới Mỹ Hóa, thành phố Bến Tre.

¹² Phê duyệt các nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị thị trấn Mỏ Cày; đô thị xã An Định, Hương Mỹ - huyện Mỏ Cày Nam; nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị Bình Đại; đô thị xã Thới Thuận, Lộc Thuận, Châu Hưng – huyện Bình Đại; nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị xã Mỹ Thạnh, xã Phước Long – huyện Giồng Trôm;...

¹³ Dự án Khu đô thị mới Đông Bắc Phường Phú Khương; Khu đô thị mới Mỹ Hóa, TP. Bến Tre đã phê duyệt quy hoạch chi tiết, đang tiến hành quy trình giải phóng mặt bằng, thu hồi đất. Khu đô thị mới Mỹ An, TP. Bến Tre đang thực hiện rà soát trình phê duyệt quy hoạch chi tiết theo cơ chế Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05/7/2023 của HĐND tỉnh về việc giao thẩm quyền cho UBND tỉnh quyết định điều chỉnh phương án, tiến độ thực hiện dự án của các Nghị quyết đã được thông qua HĐND tỉnh về việc đề xuất dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Khu đô thị mới Bình An, thị trấn Bình Đại có thông báo và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện hồ sơ chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án.

¹⁴ Khu đô thị mới Bình An, thị trấn Bình Đại.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>2.210.046 lượt người (khách quốc tế 397.962 lượt), tăng 71,9% so cùng kỳ, đạt 152,3% kế hoạch; doanh thu ước đạt 2.763 tỷ đồng, tăng 77,34% so cùng kỳ, đạt 167,8% kế hoạch.</p> <p><i>Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp:</i> Thực hiện và chuyển giao 03 mô hình, quy trình nuôi tôm càng xanh thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng; xây dựng quy trình sản xuất cua giống nhân tạo và nuôi thương phẩm cua biển trong ao đất theo hình thức nuôi đơn và nuôi ghép với tôm sú tại Bến Tre; nghiên cứu, xây dựng quy trình kỹ thuật, ương giống sinh sản nhân tạo cá bông cát. Đánh giá thực trạng sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị, thực hiện 03 mô hình và quy trình trồng xoài Tứ Quý Thanh Phú đạt tiêu chuẩn VietGAP; bình tuyển 02 cây đầu dòng có chất lượng tốt và năng suất cao hơn giống đại trà 10%; hoàn thiện trang web https://xoaituquythanhphu.com và hỗ trợ ký kết 01 hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.</p>	
3.9	<p>Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình số 08-CTr/TU của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp chủ lực, lực lượng doanh nghiệp của tỉnh giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch phát triển các cụm công nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, trong đó ưu tiên giải phóng mặt bằng kết hợp các chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư. Tập trung đầu tư hoàn thành hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, Cụm công nghiệp An Hòa Tây (huyện Ba Tri), Cụm công nghiệp Sơn Quy (huyện Chợ Lách) và giao đất cho các nhà đầu tư; hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư hệ thống xử lý nước thải 03 Cụm công nghiệp Tân Thành Bình (huyện Mỏ Cày Bắc), Phong Năm (huyện Giồng Trôm), Thị trấn – An Đức (huyện Ba Tri). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án phát triển Trung tâm dứa Đồng Gò trở thành Trung tâm nghiên cứu, phát triển dứa mang tầm quốc gia.</p>	<p>Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình số 08-CTr/TU của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp chủ lực, lực lượng doanh nghiệp của tỉnh giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030; các huyện, thành phố đang tích cực kêu gọi đầu tư hạ tầng cũng như đề xuất các giải pháp để bố trí, huy động nguồn vốn nhằm phát triển các CCN trên địa bàn quản lý.</p> <p>Kế hoạch phát triển các CCN giai đoạn 2021 - 2025, trong đó ưu tiên giải phóng mặt bằng kết hợp các chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư. Tập trung đầu tư hoàn thành hạ tầng KCN Phú Thuận, CCN An Hòa Tây (huyện Ba Tri), CCN Sơn Quy (huyện Chợ Lách) và giao đất cho các nhà đầu tư; hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư hệ thống xử lý nước thải 03 CCN Tân Thành Bình (huyện Mỏ Cày Bắc), Phong Năm (huyện Giồng Trôm), Thị trấn - An Đức (huyện Ba Tri); các huyện, thành phố đang tích cực kêu gọi đầu tư hạ tầng cũng như đề xuất các giải pháp để bố trí, huy động nguồn vốn nhằm phát triển các CCN trên địa bàn quản lý.</p> <p>KCN Phú Thuận: Đã ban hành quyết định thu hồi đất các hộ dân sử dụng với diện tích 216,2 ha/216,2 ha (đạt 100%); phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000; lấy ý kiến quy định tiêu chí thu hút dự án đầu tư thứ cấp và phương án giá đất cụ thể của vào khu công nghiệp Phú Thuận; tổ chức Lễ khởi công xây dựng hạ tầng dự án. Hiện đang triển khai thực hiện các gói thầu xây lắp.</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>CCN An Hòa Tây: Đang tiến hành lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>CCN Sơn Quy: Đã thành lập, đang triển khai lập quy hoạch chi tiết CCN. Có 01 doanh nghiệp quan tâm đến việc đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN này, đang hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>CCN Tân Thành Bình: Vốn bố trí năm 2023 cho dự án là 03 tỷ đồng. Hiện đang hoàn chỉnh hồ sơ để đấu nối với Quốc lộ 60; hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào cụm; thực hiện các bước chuẩn bị và triển khai giải phóng mặt bằng trực chính và khu xử lý nước thải.</p> <p>Cụm CN - TTCN Phong Nẫm: Vốn bố trí năm 2023 cho dự án là 15 tỷ đồng. Hiện đang áp giá lại vật kiến trúc mới đối với toàn bộ dự án đường D2N1 và D2aN2; kiểm kê để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ các công trình hệ thống xử lý nước thải, đường N, hệ thống cung cấp điện; Quyết định điều chỉnh giảm 1,34 ha diện tích mở rộng và đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch chi tiết cục bộ của CCN.</p> <p>CCN Thị trấn - An Đức: UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng CCN Thị trấn - An Đức, huyện Ba Tri (giai đoạn 3). Hiện đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng (96.401,2m²) để giao đất cho các nhà đầu tư.</p> <p>Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án phát triển Trung tâm dứa Đồng Gò trở thành Trung tâm nghiên cứu, phát triển dứa mang tầm quốc gia: Hiện tại, Trường Đại học Cần Thơ đang dựng đề cương Đề án phát triển Trung tâm dứa Đồng Gò, sau khi hoàn chỉnh sẽ tổ chức họp lấy ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ trước khi xem xét điều chỉnh đơn vị tư vấn; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc của Bộ Công Thương để triển khai thực hiện nhanh ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>	
4	Tập trung đầu tư phát triển, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững đất đai, tài nguyên thiên nhiên; nâng cao năng lực dự báo, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, thiên tai và bảo vệ môi trường		
4.1	Tập trung kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm: Hạ tầng khu công	Các công trình thủy lợi, đề công đầu mối đang được tập trung triển khai thực hiện; dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1, Hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre đã thi công xây dựng hoàn thành, vận hành đưa vào sử	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>ngành Phú Thuận; Bệnh viện Đa khoa tỉnh (ODA Hàn Quốc); mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam – Tiểu dự án thành phố Bến Tre; cầu Rạch Miễu 2 và đường gom đường vào cầu Rạch Miễu 2; tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với Tiền Giang và Trà Vinh; xây dựng đê bao ngăn mặn kết hợp đường giao thông nối liền các huyện biển Bình Đại – Ba Tri – Thạnh Phú; hạ tầng thiết yếu hỗ trợ phát triển vùng cây ăn trái hoa kiểng khu vực huyện Mỏ Cày Bắc và Chợ Lách; tuyến đê bao chống ngập kiểm soát mặn trứ ngọt kết hợp đường giao thông xã Hưng Phong; hạ tầng thiết yếu ổn định đời sống dân cư Phường 8, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre (giai đoạn 2); xây dựng hồ chứa nước ngọt Lạc Địa xã Phú Lễ, huyện Ba Tri; cầu Rạch Vong; đường giao thông kết hợp đê bao ngăn mặn liên huyện Mỏ Cày Nam – Thạnh Phú; đầu tư xây dựng đường Cảng Giao Long đến Khu công nghiệp Phú Thuận (ĐT.DK.07) liên huyện Châu Thành – Bình Đại, đường Bắc – Nam phục vụ khu công nghiệp Phú Thuận, cụm công nghiệp Phong Năm (ĐT.DK.08). Khẩn trương phối hợp với tỉnh Vĩnh Long để triển khai xây dựng cầu Đình Khao kết nối 2 tỉnh thay thế cho phà Đình Khao. Tập trung triển khai Đề án đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng giao thông và dịch vụ logistics phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.</p>	<p>dụng. Dự án hoàn thiện Hệ thống thủy lợi Bắc, Nam Bến Tre đang tổ chức lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập bản vẽ thi công và dự toán; đã khởi công xây dựng dự án Hồ chứa nước ngọt Ba Tri. Dự án Nâng cấp gia cố chống sạt lở đê bao còn Tam Hiệp, huyện Bình Đại đang thực hiện gói thầu xây lắp số 1, khối lượng thực hiện đạt 65% giá trị hợp đồng, gói thầu xây lắp số 2 khối lượng thực hiện đạt 45% giá trị hợp đồng, dự kiến hoàn thành tháng 01 năm 2025.</p> <p>KCN Phú Thuận: Đã ban hành quyết định thu hồi đất các hộ dân sử dụng với diện tích 216,2ha/216,2ha (đạt 100%); phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000; lấy ý kiến quy định tiêu chí thu hút dự án đầu tư thứ cấp và phương án giá đất cụ thể của vào khu công nghiệp Phú Thuận; tổ chức Lễ khởi công xây dựng hạ tầng dự án Hiện nay, 02 gói thầu: Xây dựng đường D2 và đường N3, D1, đường D3 đã triển khai thi công. Gói thầu San lấp lô A3, lô A2 đã khởi công; Gói thầu san lấp lô B1, KT-T, KT-R, trạm xử lý nước thải 4.500 m³/ngày đêm đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.</p> <p>Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Bến Tre: Gói thầu xây lắp: Đã hoàn thành bước báo cáo xét thầu và trình Ngân hàng Keximbank xin ý kiến không phản đối về Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất tài chính. Phê duyệt chủ trương gia hạn thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu (lần 2). Việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án và thời gian giải ngân: trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Ngân hàng Keximbank điều chỉnh thời gian thực hiện hoàn thành dự án đến 30/6/2026 và thời gian hoàn thành giải ngân đến 31/12/2026. Hiện nay, đang theo dõi ý kiến Ngân hàng Keximbank về báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất tài chính điều chỉnh để phối hợp thực hiện các bước tiếp theo.</p> <p>Xây dựng hoàn thành cầu Rạch Miễu 2: Đã thực hiện hoàn thành các gói thầu rà phá bom mìn; đã ký hợp đồng 06/06 gói thầu xây lắp, 03/03 gói thầu tư vấn giám sát. Đang thực hiện các gói thầu xây lắp. Hiện UBND tỉnh Tiền Giang, Bến Tre và Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận phối hợp rà soát, giải trình ý kiến thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư để tổng hợp, giải trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p><i>Dự án cầu Đình Khao:</i> Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết về đồng thuận về đề xuất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Đình Khao theo phương thức đối tác công tư (PPP); UBND tỉnh 02 tỉnh Vĩnh Long -</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>Bến Tre thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện dự án; bên cạnh đó, UBND tỉnh Vĩnh Long đã trình trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt chủ trương đầu tư và tên cơ quan có thẩm quyền thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Đinh Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre theo phương thức đối tác công tư (PPP); trình Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Vĩnh Long làm cơ quan có thẩm quyền triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Đinh Khao nối hai tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre, tổng mức đầu tư khoảng 3.200 tỷ đồng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến các bộ ngành, cơ quan, địa phương có liên quan thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án.</p> <p>Hiện nay, tỉnh đang tiếp tục triển khai thực hiện các công trình giao thông quan trọng của tỉnh: Xây dựng đê bao ngăn mặn kết hợp đường giao thông nối liền các huyện biên Bình Đại - Ba Tri - Thạnh Phú - giai đoạn 2: Thi công ước đạt 75%; cầu Rạch Vong cơ bản hoàn thành. DA xây dựng đường Đê Tây, huyện Bình Đại: Cơ bản hoàn thành, đang thi công hoàn thiện công trình. Dự án đường giao thông kết hợp đê bao ngăn mặn liên huyện Mỏ Cày Nam - Thạnh Phú (dự án ĐH.17): Gói 1 thi công ước đạt 75%; gói 2 thi công ước đạt 45%. Đường từ cảng Giao Long đến KCN Phú Thuận (ĐT.DK.07): Gói thầu số 01 đang lập TKBVTC-DT; gói thầu số 02 đạt 10% khối lượng và 03 đang chờ địa phương bàn giao mặt bằng để triển khai thi công. Dự án tuyến tránh xã Phước Mỹ Trung: Đang thi công, đạt 26% khối lượng. Đường Bắc - Nam phục vụ KCN Phú Thuận và CCN Phong Năm (ĐT.DK.08): Hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, chuẩn bị trình phê duyệt,... đang thực hiện các bước thủ tục đầu tư (Bộ GTVT chủ trì, thực hiện). Hạ tầng thiết yếu ổn định đời sống dân cư Phường 8, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre (giai đoạn 2) khối lượng thực hiện đạt 15%, dự kiến hoàn thành trong năm 2024; xây dựng hồ chứa nước ngọt Lạc Địa xã Phú Lễ, huyện Ba Tri: Đã hoàn thành công tác rà phá bom mìn; hiện đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công xây dựng.</p> <p><i>Phát triển hạ tầng giao thông, logistics:</i> Hiện đang thực hiện rà soát cập nhật Phương án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Hợp phần 14) để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch Cảng biển Bến Tre vào Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030,</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>tầm nhìn đến năm 2050. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực, ưu tiên đầu tư các công trình trọng điểm, tiêu biểu: Cầu Rạch Miễu 2; Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận Bến Tre, nâng cấp mở rộng QL.57 đoạn từ thị trấn Mỏ Cày đến Khâu Bàng, huyện Thạnh Phú; dự án đường giao thông kết hợp đê bao ngăn mặn liên huyện Mỏ Cày Nam - Thạnh Phú; Tuyến tránh Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc; Đê bao ngăn mặn kết hợp với đường giao thông nối liền các huyện biển Bình Đại - Ba Tri - Thạnh Phú (giai đoạn 2); đường từ Cảng Giao Long đến Khu công nghiệp Phú Thuận (ĐT.DK.07); đường Bắc - Nam phục vụ Khu công nghiệp Phú Thuận, Cụm công nghiệp Phong Năm (ĐT.DK.08),... Ngoài ra, đang xây dựng Danh mục các dự án mời gọi đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, trong đó có khu, CCN, đầu tư cảng biển nước sâu, cảng trung chuyển hàng hóa phục vụ hoạt động logistics.</p>	
4.2	<p>Đẩy nhanh tiến độ các dự án công trình thủy lợi, đê – công đầu mối, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách. Hoàn thiện hệ thống thủy lợi Bắc, Nam Bến Tre, dự án nâng cấp gia cố chống sạt lở đê bao cồn Tam Hiệp; triển khai xây dựng dự án Hồ chứa nước ngọt Ba Tri, các công trình thủy lợi nội đồng đê ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh,...</p>	<p>Các công trình thủy lợi, đê công đầu mối đang được tập trung triển khai thực hiện; Dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1, hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre đã thi công xây dựng hoàn thành, vận hành đưa vào sử dụng. Dự án Hoàn thiện hệ thống thủy lợi Bắc, Nam Bến Tre đang tổ chức lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập bản vẽ thi công và dự toán; đã triển khai xây dựng dự án Hồ chứa nước ngọt Ba Tri đang. Dự án Nâng cấp gia cố chống sạt lở đê bao cồn Tam Hiệp, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre: gói thầu xây lắp số 1 khối lượng thực hiện đạt 65% giá trị hợp đồng, gói thầu xây lắp số 2 khối lượng thực hiện đạt 45% giá trị hợp đồng, dự kiến hoàn thành tháng 01 năm 2025.</p>	
4.3	<p>Công bố, triển khai thực hiện các Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 – 2030. Ban hành các chính sách có liên quan trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế địa phương. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 31-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về “Tiếp</p>	<p>Công tác quản lý đất đai, tài nguyên được tập trung thực hiện, trên địa bàn tỉnh có 3.830/4.047 thửa đất đã xác lập pháp lý với diện tích 6.257,01 ha/6.320,21 ha, đạt tỉ lệ 99% và đã được đăng ký đất đai vào hồ sơ địa chính theo quy định; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện đã được phê duyệt và công bố theo đúng quy định.</p> <p>UBND tỉnh chỉ đạo ngành tập trung xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định Quy định cụ thể điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một điều của Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2024; ban hành Kế hoạch về việc thực hiện</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”. Khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nạo vét luồng lạch, các dòng sông theo quy định hiện hành. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra về khoáng sản; rà soát, thầu các mỏ cát, nạo vét luồng lạch các dòng sông theo quy định hiện hành, theo đúng quy định pháp luật để tổ chức khai thác, phục vụ nguyên liệu cho đầu tư và góp phần tăng thu ngân sách.</p>	<p>Chương trình số 31-CTr/TU ngày 08/01/2022 của Tỉnh ủy Bến Tre thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội Nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”; triển khai lấy ý kiến sửa đổi Luật Đất đai 2023 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.</p> <p>Thường xuyên thanh tra, kiểm tra về khoáng sản. Đã ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo quản lý hoạt động khai thác khoáng sản tỉnh, Kế hoạch triển khai công tác quản lý khoáng sản giai đoạn năm 2023 - 2027. Chuẩn bị các thủ tục cần thiết để thực hiện đấu giá khi đủ điều kiện đấu giá; nghiên cứu giải pháp, tìm kiếm nhà thầu để xây dựng Chương trình phần mềm kết hợp lắp đặt thiết bị giám sát, quản lý tại khu vực mỏ cát đã được cấp phép khai thác trên địa bàn tỉnh.</p>	
4.4	<p>Tập trung triển khai Chương trình số 10-CTr/TU của Tỉnh ủy về quản lý, đảm bảo an ninh nguồn nước, nguồn cấp nước ngọt thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2020 – 2030; giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường các lĩnh vực sản xuất than thiêu kết, chăn nuôi heo và các vấn đề môi trường gây bức xúc trong Nhân dân. Triển khai kế hoạch hành động bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tỉnh đến năm 2030. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. Thực hiện các quy trình thủ tục thu hồi chủ trương đầu tư và kêu gọi đầu tư mới Nhà máy xử lý rác Bến Tre.</p>	<p>Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 06 dự án¹⁵ đảm bảo an ninh nguồn nước, nguồn cấp nước ngọt thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó có 02 dự án đã hoàn thành việc thi công xây dựng, 02 dự án đang trong giai đoạn hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, 02 dự án còn lại đang tổ chức lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; việc đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ sản xuất và sinh hoạt đã được tỉnh quan tâm xây dựng kế hoạch ứng phó trong điều kiện xảy ra xâm nhập mặn với từng kịch bản khác nhau; sẵn sàng các giải pháp cấp nước khi xâm nhập mặn diễn ra; thực hiện đầu tư các công trình thủy lợi nội đồng để ngăn mặn, trữ ngọt; nâng cấp, sửa chữa đê bao tạm, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, tăng cường khả năng chứa nước, trữ ngọt, bảo vệ, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái tài nguyên nước. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, phát triển hệ thống cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn nâng cao chất lượng cấp nước và tỷ lệ sử dụng nước sạch và hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm an ninh nguồn nước; nguồn cấp nước ngọt thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2020 - 2030.</p> <p>Giải quyết ô nhiễm môi trường đối với sản xuất than thiêu kết: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 50 cơ sở, các địa phương đã thực hiện quản</p>	

¹⁵ Dự án Quản lý nước Bến Tre; Dự án cấp nước sinh hoạt Cù Lao Minh trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng (giai đoạn 2); Dự án Hoàn thiện Hệ thống Thủy lợi Nam - Bắc Bến Tre; Dự án Xây dựng hồ chứa nước ngọt Lạc Địa, xã Phú Lễ huyện Ba Tri; Dự án Quản lý hồ chứa nước Kênh Lấp huyện Ba Tri; Dự án Triển khai Dự án Trạm bơm nước thô Cái Bè và hệ thống tuyến ống truyền tải;

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>lý chặt chẽ hoạt động sản xuất than thiêu kết trên địa bàn quản lý, không để phát sinh mới cơ sở, lò đốt hoặc mở rộng quy mô sản xuất khi không đảm bảo đúng và đầy đủ quy định pháp luật về đất đai và bảo vệ môi trường. Hiện có khoảng 10/50 cơ sở đang thực hiện cải tiến lại hệ thống xử lý khói thải; tiếp tục nhắc nhở đến từng cơ sở thực hiện các nội dung chỉ đạo và nội dung đã cam kết để giải quyết ô nhiễm từ khí thải và tổ chức khảo sát, theo dõi tiến độ đánh giá triển khai các giải pháp giải quyết ô nhiễm từ các lò than thiêu kết, hỗ trợ thu mẫu khảo sát về thực trạng sản xuất than thiêu kết tại các cơ sở.</p> <p>Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm: Công tác bảo vệ môi trường để giải quyết vấn đề ô nhiễm từ hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bến Tre được tăng cường.</p> <p>Hoàn thành đánh giá hiện trạng Đa dạng sinh học tỉnh; đồng thời, ban hành Kế hoạch hành động bảo tồn Đa dạng sinh học tỉnh đến năm 2030.</p> <p>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về đất đai; kiên quyết thu hồi đất đối với các dự án đầu tư không đưa đất vào sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc chậm tiến độ sử dụng đất 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư hoặc sử dụng đất không đúng mục đích sử dụng đất. Kiến quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm đất công, đất bãi bồi các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trái phép nhằm hạn chế sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang và lấn chiếm đất đai; đối với công tác thanh tra môi trường, đã tiếp nhận 04 thông tin phản ánh qua đường dây nóng về ô nhiễm môi trường, cập nhật thông tin vào phần mềm và chuyển về địa phương để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.</p> <p>Đối với Nhà máy xử lý rác Bến Tre, đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và bổ sung tạm thời đình chỉ Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre trong 7,5 tháng để khắc phục các sai phạm về bảo vệ môi trường; hiện nay, Nhà máy đã chấp hành Quyết định này. Thực hiện tái cơ cấu, đầu tư nhà máy xử lý rác thải Bến Tre: Do Công ty Cổ phần tập đoàn AMACCAO thực hiện (thông qua hình thức chuyển nhượng cổ phần), Nhà đầu tư đang tập trung thực hiện các thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện; thời gian hoàn thành tiếp nhận rác xử lý chôn lấp trong Quý I năm 2026.</p>	
5	Tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chuyển đổi số; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học – công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp		

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
5.1	<p>Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 20/10/2020 của Tỉnh ủy Bến Tre về <i>Chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030</i>; tập trung đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyên giao tiên bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; vận hành hiệu quả không gian khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Bến Tre. Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, thống nhất và chia sẻ trong toàn hệ thống chính trị, phục người dân và doanh nghiệp.</p>	<p>Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo được tính kết nối, liên thông¹⁶. Hoạt động KH&CN đạt nhiều kết quả, một số nhiệm vụ trọng tâm cấp tỉnh có tính ứng dụng cao¹⁷, các nhiệm vụ KH&CN được tập trung đẩy nhanh tiến độ¹⁸.</p>	
5.2	<p>Tiếp tục triển khai Đề án thành lập Khu Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số tham gia vào chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung; triển khai nhân rộng mô hình chuyển đổi số và thí điểm Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp huyện, cấp xã; phát triển hạ tầng số, nền tảng số, công nghệ số và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tăng cường xây dựng đội ngũ chuyên gia để kịp thời theo dõi, phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh</p>	<p>Công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã và đang được tập trung thực hiện; việc phát triển chuyển đổi số cộng đồng thực hiện hiệu quả; đã thành lập 09 tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp huyện, 157 tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã và 664 tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp khu phố/ấp với tổng số 7.097 thành viên tham gia. Khu Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số tỉnh đang được đánh giá, xác định rõ phạm vi, mục tiêu việc triển khai để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, thu hút được nhà đầu tư. Tính đến ngày 01/10/2023, toàn tỉnh đã cung cấp 1.444/1.793 DVCTT, đạt 80,5%, tích hợp được 1.293/1.444 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 89,5%, 541/1.431 DVCTT có phát sinh hồ sơ, tổng số hồ sơ của các DVCTT được tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử là 96.178 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tuyến đạt 50%.</p> <p>Hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) tỉnh cơ bản đáp ứng an toàn, an ninh; từ ngày 01/01/2023 đến</p>	

¹⁶ Tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 100% và được triển khai dùng chung 01 phần mềm (VNPT-iOffice) thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã (bao gồm khối Đảng, Đoàn thể và Chính quyền).

¹⁷ Thực hiện và chuyên giao 03 mô hình, quy trình nuôi tôm càng xanh thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng; xây dựng quy trình sản xuất cua giống nhân tạo và nuôi thương phẩm của biển trong ao đất theo hình thức nuôi đơn và nuôi ghép với tôm sú; nghiên cứu, xây dựng quy trình kỹ thuật, ương giống sinh sản nhân tạo cá bông cát; đánh giá thực trạng sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị, thực hiện 03 mô hình và quy trình trồng xoài Tứ Quý Thạnh Phú đạt tiêu chuẩn VietGAP; nghiên cứu xây dựng 02 mô hình bổ cấp nước ngọt và xử lý phèn sắt cho nước dưới đất tầng nông phục vụ vườn cây ăn trái.

¹⁸ Trong năm quản lý và triển khai 72 nhiệm vụ; xét duyệt, nghiệm thu 13 nhiệm vụ; Cấp 11 giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao.	ngày 20/10/2023, SOC đã ghi nhận và xử lý 24.240 cảnh báo vào các hệ thống máy chủ giám sát, máy tính người dùng; đã thực hiện rà soát, xác minh và xử lý 113/113 Ticket (đạt 100%), không ghi nhận sự cố mất an toàn thông tin.	
5.3	Chủ động hợp tác trong việc tham gia quản lý các tài nguyên trong môi trường số và trên không gian mạng; tăng cường triển khai nhân rộng các sáng kiến về chuyển đổi số, các mô hình thí điểm và các thỏa thuận hợp tác với các tập đoàn công nghệ lớn, thúc đẩy triển khai chuyển đổi số nhanh, hiệu quả. Hoàn thiện hạ tầng viễn thông, hạ tầng kết nối trực liên thông phục vụ cho việc xây dựng thành phố thông minh tại địa phương, xây dựng chính quyền số, cầu truyền hình trực tuyến đến cấp huyện, cấp xã. Phát triển mạnh mẽ mạng di động 5G.	Hạ tầng viễn thông có 1.636 trạm thu phát sóng viễn thông (BTS), tăng 46 trạm so với cùng kỳ; tổng số thuê bao điện thoại cố định là 17.043 thuê bao, mật độ sử dụng 1,24 thuê bao/100 dân giảm 6.429 thuê bao so với cùng kỳ; tổng số thuê bao di động là 1.706.379 thuê bao, mật độ sử dụng là 124,55 thuê bao/100 dân tăng 85.024 thuê bao so với cùng kỳ. Tổng số thuê bao Internet hiện có là 1.132.611 thuê bao, tăng 21.916 thuê bao so với cùng kỳ. Doanh thu bưu chính và viễn thông đạt 1.862,75 tỷ đồng, đạt 102,07% kế hoạch năm 2023.	
5.4	Hỗ trợ ươm tạo và thành lập mới 02 doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm đặc thù của địa phương. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở, đăng ký mã số mã vạch, ghi nhãn hàng hóa theo đúng quy định,... Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa của các hàng hóa lưu thông trên thị trường.	<p>Hướng dẫn 03 tổ chức KH&CN đăng ký thay đổi lĩnh vực hoạt động, tư vấn thực hiện đánh giá và nghiệm thu đề tài ngoài ngân sách của 04 doanh nghiệp và hỗ trợ ươm tạo 03 doanh nghiệp KH&CN, thẩm định công nghệ 03 dự án đầu tư.</p> <p>Triển khai 10 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 133 tổ chức, cá nhân với nội dung thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các mặt hàng: xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (gas), vàng trang sức, mỹ nghệ, thép cốt bê tông, đồ chơi trẻ em, phương tiện đo nhóm 02, an toàn bức xạ với thiết bị x-quang y tế, sở hữu công nghiệp; qua đó đã phát hiện và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 16/133 tổ chức vi phạm, tỷ lệ vi phạm 12,03% so với tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra, tổng số tiền xử phạt 90 triệu đồng.</p>	
6	Tiếp tục quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm; thực hiện tốt chính sách đối với người có công, công tác giảm nghèo, bảo đảm chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19		

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
6.1	<p>Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; tiếp tục thực hiện thí điểm phổ cập giáo dục cho trẻ dưới 5 tuổi tại huyện chợ Lách và thành phố Bến Tre. Định hướng phân luồng học sinh sau trung học, góp phần đào tạo nguồn nhân lực phù hợp, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục; bố trí giáo viên giảng dạy đúng theo chuẩn năng lực quy định. Đổi mới phương pháp dạy theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học; đa dạng hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non; khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập.</p>	<p>Chất lượng giáo dục các cấp học được giữ vững, tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng ở các cấp học¹⁹; tổ chức các kỳ thi trong năm đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, kết quả tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,49%; công tác phổ cập giáo dục các cấp tiếp tục được duy trì và phát triển²⁰. Chất lượng mũi nhọn tiếp tục được quan tâm, đầu tư²¹; tham gia kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 2022 - 2023 và các cuộc thi khác đạt được nhiều kết quả cao²². Cơ sở vật chất phục vụ cho việc khai giảng năm học mới tiếp tục được quan tâm, đầu tư; các cơ sở giáo dục tổ chức lễ khai giảng theo hướng gọn nhẹ, chu đáo. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh trên cơ sở²³. Hoàn thành hồ sơ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét chọn Nhà giáo ưu tú lần thứ 16 năm 2023 cho 17 nhà giáo đủ điều kiện.</p>	
6.2	<p>Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, ưu tiên đối tượng có bảo hiểm y tế; phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về dân số và bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Giám sát chặt chẽ dịch tễ, giảm</p>	<p>Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị được đảm bảo. Công tác khám và điều trị bệnh cho người dân được duy trì thực hiện tốt, công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 69% tăng 15% so cùng kỳ. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giám sát dịch tễ được tăng cường, các bệnh truyền nhiễm có chiều hướng giảm, riêng thủy đậu, tay chân miệng tăng so cùng kỳ. Tai biến sản khoa xảy ra 98 ca, không tử vong mẹ. Tỷ lệ người tham gia BHXH đạt 16% so với lực lượng lao động; tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 13,28% so với lực lượng lao động; tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 95,01% dân số. Công tác</p>	

¹⁹ Cấp THCS: Học lực Giỏi/Tốt tăng trên 0,1%; học lực kém ở lớp 8, 9 được kéo giảm 0,3%. Cấp THPT: Học lực giỏi ở lớp 11, 12 tăng 0,87%.

²⁰ 100% địa phương cấp xã duy trì đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi (tăng 02 xã); 89,83% trẻ 4 tuổi đến trường; đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2, đạt chuẩn XMC mức độ 2 tại thời điểm tháng 12/2022.

²¹ Thực hiện biên soạn tài liệu dạy học địa phương Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (lớp 4, lớp 8, lớp 11).

²² Đạt 10 giải, gồm 01 giải Nhì, 03 giải Ba và 06 giải Khuyến khích.

²³ Tổ chức tư vấn hướng nghiệp Chủ đề “Tiếp bước trường thi”; phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp đến các đối tượng học sinh từ THCS đến THPT tại các điểm trường hoặc theo cụm huyện.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>dân tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm gây ra. Tăng cường quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm và đề phòng ngộ độc thực phẩm.</p>	<p>đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ y tế tiếp tục được quan tâm, từng bước đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân²⁴. Công tác thanh, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm được tăng cường, trong năm không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm.</p> <p>Tỉnh tiếp tục tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Tính đến ngày 30/10/2023, kết quả tiêm chủng cho người từ 18 tuổi trở lên mũi 3 đạt 96,2%, mũi 4 đạt 98,7%; tỷ lệ tiêm chủng mũi 3 cho trẻ em 12-17 tuổi đạt 94,3%; trẻ em 5 đến dưới 12 mũi 1 đạt 99,9%, mũi 2 đạt 93,4%.</p>	
6.3	<p>Tập trung xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện; gia đình hạnh phúc, tiến bộ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng đô thị văn minh, xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh; nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị và các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của tỉnh, của đất nước. Mở rộng khu di tích Nguyễn Đình Chiểu, Huỳnh Tấn Phát. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI), về <i>“Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”</i>.</p>	<p>Các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương được tập trung triển khai thực hiện chu đáo. Ban hành Đề án tổng thể xây dựng, trùng tu, tôn tạo hệ thống tượng, tượng đài, bia, công trình lưu niệm danh nhân, sự kiện trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050. Quan tâm quản lý, khai thác và phát huy giá trị các công trình văn hóa, công trình công cộng. Phong trào <i>“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”</i> tiếp tục duy trì và nâng chất, gắn với xây dựng xã văn hóa nông thôn mới²⁵ và trọng tâm là xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Đồng thời, quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ dân sinh trên địa bàn²⁶.</p>	

²⁴ Gửi dự thi/xét tuyển liên thông đại học chính quy 31 viên chức và hợp đồng lao động; học sau đại học 30 viên chức và hợp đồng lao động; thi sau đại học 88 viên chức và hợp đồng lao động; cử 14 Bác sĩ đa khoa dự thi Bác sĩ Nội trú; đăng ký nhu cầu đào tạo CKI 19 bác sĩ thuộc 03 huyện vùng biển gửi Ban tổ chức Đề án 585.

²⁵ Danh hiệu *“Gia đình văn hóa”* đạt 94%; *“Gia đình văn hóa”* đạt chuẩn 3 năm liên tục (2019 - 2021) đạt 70%; *“ấp, khu phố văn hóa”* đạt 95%; xã, phường, thị trấn văn hóa giữ vững danh hiệu xã, phường, thị trấn văn hóa đạt 100%.

²⁶ Đưa vào sử dụng Công trình nâng cấp, chuyển chất liệu tượng đài Đồng Khởi Bến Tre; chuẩn bị đầu tư dự án Khu di tích lịch sử văn hóa - cách mạng Bung Lọc Địa; chỉnh trang, nâng cấp một số hạng mục công trình tại Khu lưu niệm Nguyễn Thị Định; Đề xuất phương án đầu tư xây dựng dự án Mộ và 14 Khu lưu niệm Nguyễn Đình Chiểu,...

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>Thực hiện đồng bộ các chính sách, chương trình, đề án giải quyết việc làm gắn với thị trường lao động. Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; huy động các nguồn lực triển khai hoàn thành cơ bản công tác hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng. Tập trung triển khai các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.</p>	<p>Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyên truyền đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được tập trung thực hiện; toàn tỉnh đã giải quyết việc làm 21.427 lao động, đạt 107,135% kế hoạch; trong đó lao động trúng tuyển đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài ước đến cuối năm đạt 2.038 lao động, đạt 101,9% kế hoạch; góp phần kéo giảm tỷ lệ thất nghiệp thành thị xuống còn 3,3%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 66,55%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 36,9%.</p> <p>Các chế độ, chính sách ưu đãi cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời²⁷. Công tác giảm nghèo được tập trung thực hiện với nhiều giải pháp thiết thực²⁸, góp phần kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo. Tình hình quản lý học viên tại cơ sở cai nghiện ma túy ổn định, đã tổ chức cai nghiện cho 384 người nghiện ma túy (101 người cai nghiện tự nguyện, 253 người cai nghiện bắt buộc, 30 người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng). Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, bình đẳng giới được quan tâm thực hiện tốt. Đảm bảo tiến độ triển khai các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025²⁹.</p>	
7	Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội		

²⁷Giải quyết kịp thời trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho 18.696 người có công; trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng cho 60.357 đối tượng; trợ cấp khó khăn đột xuất do bị bệnh tật cho 68 trường hợp; hỗ trợ mai táng phí cho 3.216 trường hợp; hỗ trợ 105 căn nhà tình nghĩa. Các cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý, chăm sóc 776 đối tượng bảo trợ xã hội.

²⁸ Hỗ trợ mua BHYT cho 30.869 người nghèo, 28.965 người cận nghèo và 157.035 người tại các xã bãi ngang ven biển, kinh phí 189,5 tỷ đồng; hỗ trợ tiền điện cho 15.531 hộ nghèo và hộ chính sách xã hội, kinh phí 5,34 tỷ đồng.

²⁹ Triển khai thực hiện 35 công trình chuyển tiếp, 25 công trình khởi công mới và duy tu, bảo dưỡng 19 công trình đường giao thông trên địa bàn 21 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển.

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
7.1	<p>Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện Đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ giai đoạn 2021 – 2025 theo phân kỳ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 03 huyện Thạnh Phú, Mỏ Cày Nam, Chợ Lách và 25% cấp xã đạt yêu cầu; bảo đảm giao quân 2023 đạt chỉ tiêu, nâng cao chất lượng tân binh trên các mặt. Triển khai thực hiện tốt kết luận của Tư lệnh Quân khu về quản lý, sử dụng đất quốc phòng.</p>	<p>Quản triệt nhiệm vụ xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân là nội dung trọng tâm, là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Xây dựng đầy đủ các văn kiện sẵn sàng chiến đấu, rà soát, bổ sung kịp thời sát đúng tình hình nhiệm vụ của đơn vị. Duy trì nghiêm các chế độ trực SSCĐ, tổ chức tuần tra, canh gác, luyện tập chuyên trạng thái SSCĐ đúng kế hoạch, triển khai thực hiện Nghị định số 02, 03/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm ANCT, TTATXH trên địa bàn.</p> <p>Triển khai thực hiện Đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025: Hiện nay Bộ CHQS tỉnh đã tổ chức mua sắm và cấp phát công cụ hỗ trợ cho DQTV đợt 1, đang hợp đồng mua sắm công cụ hỗ trợ giai đoạn 2.</p> <p>Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 03 huyện Chợ Lách, Mỏ Cày Nam, Thạnh Phú đúng kế hoạch, đảm bảo an toàn về người và VKTB. Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thành phố tham mưu Ban Chỉ đạo diễn tập huyện tổ chức diễn tập cấp xã theo chỉ tiêu, từ đầu năm đến nay đã diễn tập được 41 xã. Giao quân năm 2023 được 1.302/1.302 thanh niên, đạt 100%.</p> <p>Thực hiện đúng công tác quản lý, sử dụng đất quốc phòng, giải quyết vấn đề 30 hộ dân tranh chấp hợp đồng hợp tác sản xuất trên đất quốc phòng ở An Điền, huyện Thạnh Phú.</p>	
7.2	<p>Nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và phân tử xấu, bảo vệ nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước. Chủ động đấu tranh, tấn công, trấn áp các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; triển khai các giải pháp phòng ngừa nguyên nhân, điều kiện nảy sinh tội phạm và vi phạm pháp luật; tập trung đấu tranh, triệt xóa các băng nhóm tội phạm, tệ nạn xã hội, tội phạm lưu manh, côn đồ, nhất là ma túy, cờ bạc, trộm cắp, cướp giật tài sản, hoạt động liên quan “tín dụng đen”, tội phạm sử dụng công nghệ cao...; nâng cao tỷ lệ điều tra khám phá án, tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác và kiến nghị khởi tố.... Không để bị động, bất ngờ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 27-</p>	<p><i>An ninh chính trị:</i> Tập trung quản lý, đấu tranh có hiệu quả hoạt động của số đối tượng tham gia các tổ chức phản động, các hội, nhóm trái pháp luật, đăng tải, chia sẻ bài viết có nội dung xấu, độc trên không gian mạng; nắm tình hình, phối hợp tham mưu giải quyết ổn định các vụ khiếu kiện, khiếu nại, tình hình an ninh kinh tế, công nhân, liên quan việc triển khai các dự án, công trình trọng điểm; tập trung nắm dư luận, bảo đảm ANTT công tác khắc phục sự cố môi trường tại bãi rác An Hiệp (Ba Tri), dự án đất quốc phòng xã An Điền (Thạnh Phú)...</p> <p>Bảo đảm an ninh mạng, đấu tranh 1 đối tượng có hành vi xâm nhập trái phép mạng viễn thông, sử dụng trạm BTS giả để tán phát tin nhắn có nội dung quảng cáo (TP Bến Tre); mời làm việc 11 đối tượng có hành vi mua bán thông tin tài khoản ngân hàng. Tấn công, chiếm quyền sử dụng 3 tài khoản mạng xã hội đăng tải, chia sẻ thông tin ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân. Giáo dục, răn đe, buộc viết cam kết không tái phạm 24 đối tượng; phạt vi phạm hành chính 05 đối tượng, số tiền 35 triệu đồng; 01 trường hợp buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả về hành</p>	

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
	<p>CTr/TU, ngày 17/10/2022 của Tỉnh ủy, về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.</p>	<p>vi bán thông tin tài khoản thanh toán đối với 02 đối tượng, số tiền 16 triệu đồng. Thực hiện 89 bài tuyên truyền đăng tải trên trang “An ninh mạng Bến Tre”; xây dựng 02 bài tuyên truyền đăng tải trên Kênh ANTV Bến Tre; 01 phóng sự, 02 đề cương gửi Báo Đồng Khởi, 01 bài tuyên truyền gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tuyên truyền phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trên không gian mạng, cảnh báo phương thức, thủ đoạn của tội phạm sử dụng công nghệ cao. Phối hợp khắc phục lỗ hổng bảo mật và chèn quảng cáo trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của 05 sở, ngành, địa phương. Ra quyết định khởi tố 02 vụ án, 08 bị can về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng; bắt quả tang, đang củng cố hồ sơ xử lý 01 vụ tổ chức đánh bạc qua mạng (Mỏ Cày Nam).</p> <p><i>Trật tự an toàn xã hội:</i> Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nắm tình hình tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm; kịp thời phát hiện, tham mưu, phối hợp giải quyết ổn định các vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ. Đã phát hiện, triệt xóa 217/299 điểm, tụ điểm tệ nạn xã hội, phạt vi phạm hành chính 765 đối tượng, số tiền 1.306,9 triệu đồng. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện đúng quy định, ước đạt 90% chỉ tiêu đặt ra. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy, kiểm soát người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy được tập trung quyết liệt³⁰. Viết, chia sẻ 40.926 tin, bài, clip tuyên truyền, phản bác trên các trang fanpage của Ban Chỉ đạo 35 Công an tỉnh, huyện, xã.</p> <p>Kết quả thực hiện Chương trình số 27-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị: Tổ chức họp, thống nhất phương án bố trí quỹ đất, kinh phí xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ cho Công an cấp xã, đảm bảo tiến độ đề ra; UBND tỉnh phê duyệt Dự án xây dựng 18 trụ sở Công an xã, thị trấn năm 2023; đã phối hợp tham mưu HĐND tỉnh điều chỉnh, cấp vốn xây dựng 18 trụ sở Công an xã năm 2023, Bộ Công an hỗ trợ xây dựng 12 trụ sở, kinh phí 18 tỷ đồng; tham mưu Bộ Công an cấp kinh phí (kinh phí xã hội hóa) xây dựng 76 nhà ở công vụ cho Công an cấp xã.</p>	

³⁰ Phát hiện 187 vụ, 514 đối tượng mua bán, tàng trữ, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 225,4943 gam heroin, 415,2171 gam ma túy tổng hợp; đã khởi tố 109 vụ, 129 bị can, xử lý hành chính 57 vụ/260 đối tượng, số tiền 391,75 triệu đồng; đang củng cố hồ sơ xử lý số còn lại; trong đó, triệt xóa tụ điểm mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Bar VENUS (TP Bến Tre), đã khởi tố 1 vụ, 1 bị can hành vi mua bán, phạt hành chính 46 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy...

STT	NỘI DUNG	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
		<p>Đảng ủy Công an tỉnh xây dựng Đề án số 01-ĐA/ĐUCA, ngày 10/4/2023 về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Bến Tre thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”; Quyết định số 789/QĐ-UBND, ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng 18 trụ sở Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2023; đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục cần thiết, phục vụ khởi công trong thời gian tới; tiếp tục xây dựng Dự án xây dựng trụ sở năm 2024, 2025. Ngày 03/8/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU về thực hiện Đề án số 01 của Đảng ủy Công an tỉnh; đang phối hợp, tham mưu hợp Ban Chỉ đạo để quán triệt, triển khai thực hiện trong thời gian tới.</p> <p>Tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn cán bộ về công tác tại Công an cấp xã bảo đảm đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, giữ vững ổn định tình hình ANTT ngay tại cơ sở.</p>	
7.3	<p>Tăng cường công tác tuyên truyền cho ngư dân, chủ phương tiện nắm rõ các quy định của pháp luật về khai thác thủy sản; tuần tra, kiểm soát tuyên biên giới biển, quản lý chặt phương tiện tàu thuyền, quyết tâm tiến tới ngăn chặn triệt để tình trạng tàu cá trên địa bàn khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài.</p>	<p>Tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn trong củng cố, xây dựng khu vực phòng thủ và khu vực biên giới biển của tỉnh. Kết quả đã phối hợp tổ chức tuyên truyền được 58 buổi tuyên truyền, có 2.360 lượt người dự, nội dung tập trung tuyên truyền những nội dung cơ bản của quy định chống khai thác thủy sản IUU, góp phần nâng cao nhận thức ngư dân trên địa bàn trong vai trò khai thác thủy sản bền vững, đúng quy định pháp luật.</p> <p>Tổ chức theo dõi tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài qua hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá (GSTC). Kết quả, phát hiện 48 trường hợp/40 tàu cá của 35 chủ phương tiện có hành vi khai thác thủy sản vượt đường phân định vùng biển Việt Nam, đã mời thuyền trưởng về bờ để làm việc; củng cố hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 cá nhân, tổng số tiền 137,5 triệu đồng,...</p> <p>Chỉ đạo các đồn trạm, Hải đội BP2 tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, đăng ký, kiểm chứng cho 11.765 lượt phương tiện cùng 87.178 lượt người ra vào các cửa sông. Qua kiểm tra, đã phát hiện 50 trường hợp vi phạm trên các lĩnh vực khai thác thủy sản, vận tải thủy nội địa, khai thác vận chuyển khoáng sản (cát) trái phép, đơn vị củng cố hồ sơ, ra QĐXPVPHC 50 cá nhân, tổng số tiền trên 01 tỷ đồng, tịch thu 329,23m³ cát không rõ giấy tờ, đồng thời bắt buộc 06 cá nhân nộp ngân sách nhà nước, số tiền 2,6 tỷ đồng tương đương giá trị tang vật vi phạm hành chính.</p>	